

Số: 113/2021/QĐST-HNGĐ

Tiên Du, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2021.

Nguyên đơn: Chị Vy T H N, sinh năm 1997.

HKTT: Xóm 3, thôn C Đ, xã T P, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh.

Tạm trú: Xóm N, khu B S, phường V C, thành phố B N, tỉnh Bắc Ninh.

Bi đơn: Anh Đặng C O, sinh năm 1998.

HKTT: Xóm 3, thôn C Đ, xã T P, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vy T H N và anh Đ C O.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Chị V T H N và anh Đặng C O thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đặng T N U, sinh ngày 29/08/2018. Ly hôn chị N và anh O đều nhất trí tự nguyện thoả thuận để anh O tiếp

tục trực tiếp nuôi cháu U. Vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Vy T H N tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Hôn nhân & gia đình. Xác nhận chị N đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0000463 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THA Tiên Du;
- UBND xã T P, huyện T D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà